

## **BÁO CÁO**

**về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Quy định số 97-QĐ/TW ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư khóa IX về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp từ năm 2004 - 2022**

-----

Thực hiện đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương tại Công văn số 4750-CV/BTCTW ngày 27/02/2023 về báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quy định số 97-QĐ/TW ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư khóa IX về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp (trường học, bệnh viện, viện nghiên cứu...) (sau đây viết tắt là Quy định số 97-QĐ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện như sau:

### **I. TÌNH HÌNH CHUNG**

Quảng Ngãi là tỉnh duyên hải miền Trung, có diện tích tự nhiên 5.155,78 km<sup>2</sup>; dân số gần 1,3 triệu người; có 04 dân tộc chính là Kinh, Hre, Kor, Cadong (trong đó, dân tộc thiểu số có hơn 194.000 người, tỷ lệ 15,2%); có 13 đơn vị hành chính cấp huyện (05 huyện miền núi, 05 huyện đồng bằng, 01 thị xã, 01 thành phố và 01 huyện đảo); 173 xã, phường, thị trấn.

Hiện nay, Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi có 17 đảng bộ trực thuộc (11 đảng bộ huyện, 01 đảng bộ thành phố, 01 đảng bộ thị xã và 04 đảng bộ trực thuộc: Công an, Quân sự, Biên phòng, Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh); 791 tổ chức cơ sở đảng (trong đó 497 chi bộ, 294 đảng bộ cơ sở); 2.578 đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, với hơn 56.300 đảng viên; trong đó, có 119 tổ chức cơ sở đảng trong các đơn vị sự nghiệp (công lập: 118 tổ chức cơ sở đảng, ngoài công lập: 01 tổ chức cơ sở đảng) với hơn 4.009 đảng viên.

### **II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Thực hiện Quy định số 97-QĐ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã sao lục gửi đến các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, đơn vị để triển khai đến các tổ chức cơ sở đảng trong loại hình đơn vị sự nghiệp nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác tổ chức và hoạt động của tổ chức cơ sở đảng theo quy định. Nhìn chung, qua triển khai thực hiện các tổ chức cơ sở đảng trong loại hình đơn vị sự nghiệp đã phát huy vai trò hạt nhân chính trị tại đơn vị, cụ thể hoá các chương trình, kế hoạch, nghị quyết của Đảng cấp trên phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị. Duy trì tốt nền nếp sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tự phê bình và phê bình, giữ vững môi đoàn kết trong nội bộ đảng, kịp thời chấn chỉnh đảng viên có dấu hiệu vi phạm, góp phần xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị sự nghiệp trong sạch, vững mạnh.

## **2. Kết quả thực hiện Quy định số 97-QĐ/TW**

### **2.1. Về thực hiện chức năng của đảng bộ, chi bộ cơ sở**

Nhìn chung, các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong loại hình đơn vị sự nghiệp đã phát huy vai trò hạt nhân chính trị ở đơn vị, đã lãnh đạo đơn vị thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động đề cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính chủ động, sáng tạo tham gia xây dựng và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị. Các cấp ủy và đồng chí bí thư chi bộ đã phát huy năng lực, uy tín, tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đơn vị góp phần xây dựng đảng bộ, chi bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Các cấp ủy đảng bộ, chi bộ cơ sở chú trọng nâng cao phương thức lãnh đạo của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong điều kiện đổi mới mô hình tổ chức các đơn vị sự nghiệp, góp phần tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của các đơn vị sự nghiệp; trong quá trình hoạt động các cấp ủy đã thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tự phê bình và phê bình, giữ vững mối đoàn kết trong nội bộ đảng, kịp thời chấn chỉnh đảng viên có dấu hiệu vi phạm.

### **2.2. Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được giao**

#### *a) Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh*

Trong thời gian qua, các đảng bộ, chi bộ cơ sở đã triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ chính trị theo Quy định số 97-QĐ/TW; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở ở đơn vị, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên và người lao động, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực và các hiện tượng tiêu cực khác, nhất là những tiêu cực trong tuyển sinh, cấp văn bằng, chứng chỉ, khám chữa bệnh, nghiên cứu khoa học và trong các hoạt động văn hoá, thể thao,... góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

#### *b) Về lãnh đạo công tác tư tưởng*

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng trong đơn vị. Quán triệt, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đảng viên và người lao động nắm bắt, thực hiện nhằm nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, viên chức, đảng viên.

Kịp thời triển khai, quán triệt thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Việc tổ chức đánh giá nêu gương của cán bộ, đảng viên được duy trì thường xuyên,

nghiêm túc, góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Đa số cán bộ, đảng viên, nhất là lãnh đạo chủ chốt thể hiện rõ hơn ý thức tự giác rèn luyện, tu dưỡng, nêu gương về đạo đức, lối sống, phong cách làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

*c) Về lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ*

Cấp ủy cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp đã thực hiện tốt công tác tổ chức, cán bộ theo thẩm quyền; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ trên nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, toàn diện; cấp ủy, chi bộ thống nhất chủ trương, ra nghị quyết và lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và đúng thẩm quyền. Các đảng bộ, chi bộ cơ sở đã thực hiện quy hoạch cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị; chọn cử cán bộ, đảng viên đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị; đề bạt, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, đảng viên theo quy định, trong đó có những địa phương quan tâm thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng trong các đơn vị sự nghiệp như: Thành ủy Quảng Ngãi, Thị ủy Đức Phổ, các huyện ủy: Bình Sơn, Tư Nghĩa và Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh. Bên cạnh đó, có 92/119 (tỷ lệ 77,31%) các cấp ủy đã triển khai thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng đơn vị, còn lại thực hiện bí thư là cấp phó đơn vị tạo được sự đồng thuận trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

*d) Về lãnh đạo công tác đoàn thể nhân dân*

Các cấp ủy, chi bộ trong các đơn vị sự nghiệp lãnh đạo tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên hoạt động theo quy định của pháp luật và theo Điều lệ của tổ chức, đã phát huy tốt vai trò đoàn kết, tập hợp và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho đoàn viên, hội viên, người lao động; tích cực xây dựng tổ chức “Trong sạch, vững mạnh”; thường xuyên tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tham gia xây dựng và thực hiện tốt các chủ trương, nhiệm vụ của đơn vị; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tu dưỡng, rèn luyện về mọi mặt, chăm lo đời sống cho người lao động.

*đ) Về lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng*

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong đơn vị sự nghiệp thường xuyên được củng cố, kiện toàn, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đội ngũ đảng viên. Đa số các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong đơn vị sự nghiệp thực hiện theo các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình; thực hiện có nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ bảo đảm theo nội dung Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về một số vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Công tác tự phê bình và phê bình được thực hiện nghiêm túc, thẳng thắn, chân thành, kịp thời phát huy được ưu điểm, khắc phục được hạn chế, thiếu sót, khuyết điểm của tập thể và của cá nhân, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Đảng.

Việc quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên được các đảng bộ, chi bộ cơ sở thực hiện nghiêm túc, phù hợp với năng lực, sở trường của từng đảng viên, đồng thời, thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao; coi trọng

việc đánh giá, xếp loại đảng viên hằng năm, gắn công tác đánh giá, xếp loại đảng viên với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và động cơ thái độ, ý thức trách nhiệm của đảng viên; kịp thời biểu dương, khen thưởng những đảng viên có thành tích tiêu biểu, xử lý kỷ luật những trường hợp vi phạm, bảo đảm tính nghiêm minh.

Công tác phát triển đảng viên mới có nhiều chuyển biến tích cực, các đảng bộ, chi bộ cơ sở đều chủ động trong công tác tạo nguồn và giới thiệu quần chúng ưu tú xem xét kết nạp Đảng. Quy trình kết nạp Đảng được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định, đối tượng phát triển đảng được chú trọng là những quần chúng ưu tú, giỏi về chuyên môn và nghiệp vụ, trong giai đoạn 2004 - 2022, đã phát triển được 4.228 đảng viên, trong đó có những địa phương, đơn vị thực hiện tốt công tác phát triển đảng trong các đơn vị sự nghiệp như Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh: 1.157 đảng viên, Mộ Đức: 749 đảng viên, Thành ủy: 373 đảng viên, Huyện ủy Tư Nghĩa: 334 đảng viên, Huyện ủy Sơn Tây: 241 đảng viên, Huyện ủy Sơn Tịnh: 229 đảng viên.

Chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư của các đảng bộ, chi bộ từng bước được nâng lên, bảo đảm đủ các tiêu chuẩn về trình độ chính trị, chuyên môn và tiêu chuẩn chính trị theo quy định, có đủ phẩm chất, năng lực được cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động tin nhiệm để lãnh đạo, chỉ đạo đảng bộ, chi bộ thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao.

Công tác kiểm tra, giám sát được các cấp ủy quan tâm, nội dung kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm sát với nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn tại đơn vị và việc chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Qua đó, đã kịp thời phát hiện những mặt hạn chế, yếu kém để đề ra giải pháp khắc phục, góp phần ngăn chặn, hạn chế tiêu cực, sai phạm của đảng viên, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất, kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.

### **2.3. Về mối quan hệ của đảng bộ, chi bộ**

#### *a) Về mối quan hệ đối với thủ trưởng đơn vị*

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp đã xây dựng và ban hành quy chế làm việc của cấp ủy, chi bộ, trong đó xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền, mối quan hệ giữa cấp ủy, chi bộ và thủ trưởng đơn vị, bảo đảm vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, chức năng quản lý của thủ trưởng đơn vị và chủ động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng đơn vị. Đồng thời, triển khai và tổ chức thực hiện theo đúng nội dung của quy chế đề ra, định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện và bổ sung quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế, nhằm thực hiện tốt các mặt công tác xây dựng Đảng, tạo sự đồng thuận trong đơn vị, vì mục tiêu xây dựng tổ chức đảng và đơn vị vững mạnh toàn diện.

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở đã tạo điều kiện để thủ trưởng đơn vị thực hiện trách nhiệm, quyền hạn được giao; tại các hội nghị cấp ủy, chi bộ thường xuyên thông báo với thủ trưởng đơn vị ý kiến của đảng viên, quần chúng về thực hiện các nhiệm vụ và chính sách, chế độ trong đơn vị. Đồng thời, thủ trưởng đơn vị định kỳ hoặc đột xuất báo cáo với cấp ủy, chi bộ về tình hình hoạt động của đơn vị, những chủ trương, nhiệm vụ cần xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy, ra nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện; thủ trưởng đơn vị đều báo cáo xin ý kiến cấp ủy, tổ

chức đảng trước khi thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ của đơn vị.

*b) Về mối quan hệ đối với các đoàn thể nhân dân*

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng hoạt động cho tổ chức đoàn thể trong đơn vị; lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ của tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, tạo điều kiện cho tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội phát huy vai trò đoàn kết, tập hợp người lao động; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động; định kỳ hoặc khi cần thiết yêu cầu các tổ chức đoàn thể báo cáo tình hình hoạt động của mình để cấp ủy, chi bộ nắm bắt, cho chủ trương biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

*c) Về mối quan hệ đối với cấp ủy, chính quyền địa phương*

Các cấp ủy, chi bộ đã thực hiện tốt việc xây dựng mối quan hệ chặt chẽ đối với cấp ủy, chính quyền địa phương nơi đặt trụ sở đơn vị và nơi đảng viên cư trú. Thường xuyên phối hợp trong công tác, để tạo sự đồng thuận và đạt được nhiều kết quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của từng cấp ủy, tổ chức đảng, hiệu quả trong công tác quản lý đối với cán bộ, đảng viên. Cấp ủy nơi cán bộ cư trú tham gia tích cực trong việc nhận xét đối với cán bộ, đảng viên hằng năm và khi có yêu cầu; đảng viên thường xuyên giữ mối liên hệ mật thiết với cấp ủy và Nhân dân nơi cư trú.

*(Có các biểu mẫu 1, 2, 3 kèm theo)*

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm và nguyên nhân**

##### **1.1. Ưu điểm**

Qua hơn 18 năm triển khai thực hiện Quy định số 97-QĐ/TW, các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp đã nghiêm túc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Quy định số 97-QĐ/TW; đã xây dựng và ban hành được quy chế làm việc, chương trình công tác, mối quan hệ công tác giữa cấp ủy với thủ trưởng đơn vị, chính quyền địa phương được cụ thể hóa đúng quy định; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong đơn vị sự nghiệp thường xuyên được củng cố, kiện toàn, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đội ngũ đảng viên. Công tác phát triển đảng viên mới có nhiều chuyển biến tích cực, các chi bộ đều có bước chủ động trong công tác tạo nguồn và giới thiệu quần chúng ưu tú xem xét kết nạp Đảng. Chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư của các đảng bộ, chi bộ từng bước được nâng lên, có đủ phẩm chất, năng lực, được cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động tin nhiệm để lãnh đạo, chỉ đạo đảng bộ, chi bộ thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao. Các cấp ủy, chi bộ đã xây dựng và ban hành quy chế làm việc của cấp ủy, chi bộ, trong đó xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền, mối quan hệ giữa cấp ủy, chi bộ và thủ trưởng đơn vị, bảo đảm vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, chức năng quản lý của thủ trưởng đơn vị và chủ động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng

đơn vị; thực hiện tốt việc xây dựng mối quan hệ chặt chẽ đối với cấp ủy, chính quyền địa phương nơi đặt trụ sở đơn vị và nơi đảng viên cư trú.

## **1.2. Nguyên nhân**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị triển khai và thực hiện nghiêm túc Quy định số 97-QĐ/TW.

- Trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ đã triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, tập thể cấp ủy, chi bộ trong các đơn vị sự nghiệp đoàn kết, thống nhất, lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ được giao.

## **2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân**

### **2.1. Hạn chế, khuyết điểm**

- Một số đảng bộ, chi bộ cơ sở chưa chủ động rà soát, bổ sung Quy chế làm việc của cấp ủy, chi bộ để phù hợp với quy định mới của Trung ương, của tỉnh và nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới; công tác phối hợp, giữ mối liên hệ giữa tổ chức đảng nơi đảng viên đang công tác với cấp ủy nơi đảng viên cư trú có lúc chưa thường xuyên; nội dung sinh hoạt chi bộ có lúc, có nơi vẫn còn một số hạn chế nhất định.

- Một số cấp ủy, chi bộ trong đơn vị sự nghiệp chưa thường xuyên quan tâm đến công tác tư tưởng, chính trị đối với các đoàn thể chính trị - xã hội; chưa chú trọng đúng mức đến công tác đào tạo, bồi dưỡng về trình độ lý luận chính trị, do đó làm ảnh hưởng đến công tác quy hoạch cấp ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ.

Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành dọc: Công tác đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý, tổ chức đảng hằng năm do Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá, xếp loại; tuy nhiên, công tác đánh giá xếp loại cán bộ, đơn vị về chuyên môn do ngành dọc cấp trên đánh giá, xếp loại nên việc đánh giá, xếp loại hằng năm đôi khi còn chông chéo.

Đối với chi bộ trong đơn vị sự nghiệp là chi bộ ghép: Việc lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy trong thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với công tác chuyên môn ở mỗi đơn vị chưa được thường xuyên, sâu sát.

- Việc tổ chức sinh hoạt cấp ủy, chi bộ thường kỳ trong đơn vị sự nghiệp có lúc chưa bảo đảm thời gian quy định; còn nặng phổ biến công tác chuyên môn, nhận xét, đánh giá chưa sâu vai trò lãnh đạo của chi bộ, trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ; tổ chức sinh hoạt theo chuyên đề chưa được đầu tư, chuẩn bị chu đáo; tinh thần tự phê bình và phê bình của một số đảng viên trẻ còn hạn chế.

### **2.2. Nguyên nhân**

- Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa thực hiện đúng Quy định về chức năng nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong đơn vị sự nghiệp, nhất là trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ; chưa có các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo công tác tư tưởng và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan.

- Một số đồng chí bí thư cấp ủy, chi bộ là thủ trưởng đơn vị đôi khi chỉ chú trọng tới nhiệm vụ chuyên môn, chưa dành nhiều thời gian cho công tác xây dựng tổ chức đảng; chưa sắp xếp, dành nhiều thời gian để nghiên cứu sâu các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng.

### **3. Khó khăn, vướng mắc**

- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong đơn vị sự nghiệp không có cán bộ làm chuyên trách công tác Đảng, đồng chí bí thư hoặc phó bí thư chi bộ là lãnh đạo đơn vị vừa trực tiếp phụ trách triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, chi bộ, các nhiệm vụ do cấp ủy cấp trên giao và vừa thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, dẫn đến hiệu quả, chất lượng công tác chưa cao. Ngoài ra, một số cấp ủy viên cơ sở là cán bộ kiêm nhiệm còn thiếu kinh nghiệm trong công tác Đảng, dẫn đến việc tham mưu triển khai các nhiệm vụ của cấp ủy, chi bộ còn lúng túng.

- Chỉ tiêu số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được giao thấp, các đơn vị còn thiếu nhân lực so với yêu cầu nhiệm vụ (nhất là trong lĩnh vực y tế và giáo dục), ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

## **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Đề xuất**

Qua quá trình tổ chức triển khai thực hiện Quy định số 97-QĐ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung trong từng điều của Quy định số 97-QĐ/TW nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong quá trình thực hiện. Cụ thể như sau:

#### **1.1. Về bố cục**

- Gộp Điều 4 vào Điều 6, vì thống nhất Đảng lãnh đạo toàn diện về công tác tổ chức, cán bộ.

- Gộp nội dung Điều 8 (Đối với các đoàn thể nhân dân) vào Điều 5 (Lãnh đạo các đoàn thể nhân dân) để quy định gọn hơn nhưng vẫn bảo đảm nội dung.

- Nên tách nội dung “*lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát*” thành một điều riêng, phù hợp với chủ trương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong giai đoạn hiện nay.

#### **1.2. Về tên gọi**

Nên bỏ cụm từ: “*(Trường học, bệnh viện, viện nghiên cứu...)*” và ghi lại thành “*về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp*”. Vì, đơn vị sự nghiệp công lập được quy định theo Luật Viên chức ngày 15/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập được quy định tại Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25/5/2006 của Chính phủ quy định về chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập.

#### **1.3. Về chức năng:** Thống nhất như Quy định số 97-QĐ/TW.

#### 1.4. Về nhiệm vụ

- Tại khoản 3, Điều 2, nghiên cứu bổ sung thêm cụm từ: “*bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong quản lý tài chính, đầu tư, đấu thầu, mua sắm các trang thiết bị, tài sản nhà nước*” vào trước cụm từ “*đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí*”. Lý do: Đề phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay.

- Tại khoản 1, Điều 3, nghiên cứu sửa cụm từ: “*đạo đức, tác phong*” và diễn đạt lại thành: “*Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lãnh đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và quần chúng*”. Lý do: Đề phù hợp với Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tại khoản 3, Điều 3, nghiên cứu bổ sung thêm cụm từ: “*Thực hiện trách nhiệm nêu gương của*” vào sau cụm từ “*Lãnh đạo*” và “*nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu trong đấu tranh phòng, chống*” vào trước cụm từ “*chống các quan điểm sai trái*” và thay cụm từ “*sự suy thoái về phẩm chất, đạo đức, lối sống*” bằng cụm từ “*Những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*” và diễn đạt lại thành: “*Lãnh đạo thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên và quần chúng, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu trong đấu tranh phòng, chống các quan điểm sai trái, tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bản vị, những hành vi nói, viết và làm trái với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; những biểu hiện mất dân chủ, gia trưởng, độc đoán, tác phong quan liêu, thiếu tinh thần trách nhiệm, tinh thần hợp tác và ý thức tổ chức, kỷ luật; phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên*”. Lý do: Phù hợp với tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và các Quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Tại khoản 2, Điều 4, nghiên cứu bổ sung thêm cụm từ: “*giới thiệu cán bộ ứng cử*” vào trước cụm từ “*bổ nhiệm*”; bổ sung thêm cụm từ “*bổ nhiệm lại*” vào sau cụm từ “*bổ nhiệm*”; thay thế cụm từ “*bảo đảm tiêu chuẩn, quy trình, quy định và thẩm quyền quản lý của cấp ủy*” bằng cụm từ “*đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của cấp ủy*” và diễn đạt lại thành: “*Cấp ủy lãnh đạo xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nhận xét, đánh giá, giới thiệu cán bộ ứng cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật... bảo đảm tiêu chuẩn, quy trình, quy định và thẩm quyền quản lý của cấp ủy. Lãnh đạo việc thực hiện các quyết định đó. Chú trọng phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển tài năng*”. Lý do: Đề phù hợp với các quy định hiện hành về công tác cán bộ.



- Sửa Điều 5: “*Lãnh đạo các đoàn thể nhân dân*” thành “*Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội*”. Lý do: Để phù hợp với tên gọi của các tổ chức chính trị - xã hội trong giai đoạn hiện nay.

- Sửa lại tên gọi quy định tại Điều 6 (Xây dựng tổ chức Đảng) thành (**Lãnh đạo** xây dựng tổ chức Đảng).

- Sửa lại nội dung quy định tại khoản 5, Điều 6: “*Nói chung, bí thư cấp ủy phải là cán bộ lãnh đạo của đơn vị*” thành “*Thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp; cấp ủy viên, chi ủy viên là cấp trưởng các đơn vị trực thuộc, bí thư đoàn thanh niên*”. Lý do: Để phù hợp với chủ trương Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII quy định: “...*bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị*”.

**1.5. Về mối quan hệ:** Thống nhất như Quy định số 97-QĐ/TW.

## **2. Kiến nghị**

Để góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi kiến nghị một số nội dung sau:

2.1. Kính đề nghị Ban Bí thư, Ban Tổ chức Trung ương ban hành Quy chế làm việc mẫu của đảng bộ, chi bộ cơ sở để góp phần xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên.

2.2. Kính đề nghị Trung ương sớm thực hiện cải cách tiền lương, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, viên chức, đảng viên và quần chúng trong đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời quan tâm phân bổ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và mua sắm trang thiết bị cho các đơn vị sự nghiệp để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi kính báo cáo Ban Tổ chức Trung ương.

### Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Vụ Cơ sở đảng, đảng viên, BTCTW (b/c),
- Vụ Địa phương II, BTCTW (b/c),
- Các đồng chí UVBTV Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Cổng Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh,
- VPTU: CVP, PCVP, Phòng Tổng hợp,
- Các phòng: ĐP, TC-CB, BTCTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Đinh Thị Hồng Minh**

**Phụ lục 01**

**Thống kê số lượng tổ chức cơ sở đảng trong các đơn vị sự nghiệp**  
(kèm theo Báo cáo số 314-BC/TU ngày 03/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

-----

STT	Nội dung	Thời gian (tính đến 31 tháng 12)		
		2004	2016	2022
<b>I</b>	<b>TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG</b>	<b>119</b>	<b>126</b>	<b>119</b>
<b>1</b>	<b>Đảng bộ cơ sở</b>	<b>17</b>	<b>25</b>	<b>31</b>
1.1	<i>ĐVSN công lập</i>	<b>17</b>	<b>25</b>	<b>31</b>
	Trường học	<b>7</b>	<b>14</b>	<b>15</b>
	Bệnh viện	<b>8</b>	<b>9</b>	<b>13</b>
	Viện nghiên cứu	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Đơn vị khác	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>3</b>
1.2	<i>ĐVSN ngoài công lập</i>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Trường học	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Bệnh viện	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Viện nghiên cứu	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Đơn vị khác	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>2</b>	<b>Chi bộ cơ sở</b>	<b>102</b>	<b>101</b>	<b>88</b>
2.1	<i>ĐVSN công lập</i>	<b>101</b>	<b>100</b>	<b>87</b>
	Trường học	<b>51</b>	<b>47</b>	<b>45</b>
	Bệnh viện	<b>7</b>	<b>9</b>	<b>2</b>
	Viện nghiên cứu	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Đơn vị khác	<b>43</b>	<b>44</b>	<b>40</b>
2.2	<i>ĐVSN ngoài công lập</i>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>
	Trường học	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>
	Bệnh viện	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Viện nghiên cứu	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Đơn vị khác	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>II</b>	<b>TỔ CHỨC ĐẢNG TRỰC THUỘC</b>	<b>132</b>	<b>173</b>	<b>203</b>
<b>1</b>	Đảng bộ bộ phận	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>2</b>	Chi bộ trực thuộc	<b>132</b>	<b>173</b>	<b>203</b>

**Phụ lục 02**

**Thông kê số lượng đảng viên trong tổ chức cơ sở đảng đơn vị sự nghiệp**  
(kèm theo Báo cáo số 314-BC/TU ngày 03/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

-----

STT	Nội dung	Thời gian (tính đến 31 tháng 12)		
		2004	2016	2022
<b>1</b>	<b>ĐẢNG BỘ CƠ SỞ</b>	<b>751</b>	<b>1617</b>	<b>2174</b>
1.1	<b><i>ĐVSN công lập</i></b>	<b>751</b>	<b>1617</b>	<b>2174</b>
	Trường học	291	838	932
	Bệnh viện	388	648	1053
	Viện nghiên cứu	0	0	0
	Đơn vị khác	72	131	189
1.2	<b><i>ĐVSN ngoài công lập</i></b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Trường học	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Bệnh viện	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Viện nghiên cứu	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Đơn vị khác	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>2</b>	<b>CHI BỘ CƠ SỞ</b>	<b>1201</b>	<b>1621</b>	<b>1835</b>
2.1	<b><i>ĐVSN công lập</i></b>	1196	1607	1818
	Trường học	821	946	1115
	Bệnh viện	149	213	118
	Viện nghiên cứu	0	0	0
	Đơn vị khác	226	448	585
2.2	<b><i>ĐVSN ngoài công lập</i></b>	<b>5</b>	<b>14</b>	<b>17</b>
	Trường học	5	14	17
	Bệnh viện	0	0	0
	Viện nghiên cứu	0	0	0
	Đơn vị khác	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG (=1+2)</b>		<b>1952</b>	<b>3238</b>	<b>4009</b>

**Phụ lục 03**

**Thống kê số lượng bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng  
cơ quan, đơn vị trong tổ chức cơ sở đảng đơn vị sự nghiệp**

*(kèm theo Báo cáo số 314-BC/TU ngày 03/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

-----

STT	Nội dung	Thời gian (tính đến 31 tháng 12)		
		2004	2016	2022
<b>1</b>	<b>ĐẢNG BỘ CƠ SỞ</b>	<b>14</b>	<b>22</b>	<b>23</b>
1.1	<b><i>ĐVSN công lập</i></b>	14	22	23
	Trường học	7	12	11
	Bệnh viện	6	8	10
	Viện nghiên cứu	0	0	0
	Đơn vị khác	1	2	2
1.2	<b><i>ĐVSN ngoài công lập</i></b>	0	0	0
	Trường học	0	0	0
	Bệnh viện	0	0	0
	Viện nghiên cứu	0	0	0
	Đơn vị khác	0	0	0
<b>2</b>	<b>CHI BỘ CƠ SỞ</b>	<b>80</b>	<b>69</b>	<b>69</b>
2.1	<b><i>ĐVSN công lập</i></b>	79	69	69
	Trường học	40	30	33
	Bệnh viện	8	7	2
	Viện nghiên cứu	0	0	0
	Đơn vị khác	31	32	34
2.2	<b><i>ĐVSN ngoài công lập</i></b>	1	0	0
	Trường học	1	0	0
	Bệnh viện	0	0	0
	Viện nghiên cứu	0	0	0
	Đơn vị khác	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG (=1+2)</b>		<b>94</b>	<b>91</b>	<b>92</b>